

Số: 1844 /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 01 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ, thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực An toàn thực phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị xã và thành phố Huế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1366/TTr-SCT ngày 25 tháng 7 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 05 thủ tục hành chính bị bãi bỏ và 01 thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực An toàn thực phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế.

Điều 2. Sở Công Thương có trách nhiệm:

1. Cập nhật các thủ tục hành chính vào Hệ thống thông tin thủ tục hành chính tỉnh Thừa Thiên Huế theo đúng quy định;

2. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Quyết định có hiệu lực, điều chỉnh quy trình điện tử, quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo quy định.

Điều 3. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm:

1. Đồng bộ và thiết lập quy trình xử lý thủ tục hành chính trên phần mềm Hệ thống xử lý một cửa tập trung trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Quyết định có hiệu lực;

2. Cập nhật, công bố công khai các thủ tục hành chính này tại trụ sở cơ quan, Trung tâm hành chính công và trên trang Thông tin điện tử của đơn vị;

3. Triển khai thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết theo hướng dẫn tại Phụ lục II kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ các thủ tục hành chính thuộc Lĩnh vực Quản lý an toàn thực phẩm đã được công bố tại Quyết định số 900/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP (gửi qua mạng);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành thuộc UBND tỉnh (gửi qua mạng);
- Các PCVP và CV CT;
- Lưu: VT, HCC.

CHỦ TỊCH

Phan Ngọc Thọ

PHẦN I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN

1. Thủ tục hành chính bị bãi bỏ

TT	Tên thủ tục hành chính bị bãi bỏ	Tên văn bản QPPL quy định bãi bỏ
1.	Xác nhận cam kết bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm	Quyết định số 41/2019/QĐ-UBND ngày 22/7/2019 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế quy định quản lý an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của ngành công thương trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.
2.	Xác nhận cam kết bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm đối với các cơ sở kinh doanh thực phẩm	
3.	Xác nhận cam kết bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm (trường hợp bị mất, hư hỏng, thất lạc)	
4.	Xác nhận cam kết bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm đối với các cơ sở kinh doanh thực phẩm (trường hợp bị mất, hư hỏng, thất lạc)	
5.	Xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm	

2. Thủ tục hành chính mới

TT	Tên thủ tục hành chính mới	Tên văn bản QPPL quy định
1.	Xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm	Quyết định số 41/2019/QĐ-UBND ngày 22/7/2019 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế quy định quản lý an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của ngành công thương trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

PHẦN II
NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN CẤP HUYỆN

I. Cấp giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh sản phẩm thực phẩm

1.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm thực phẩm hoàn thiện hồ sơ và nộp tại Trung tâm hành chính công cấp huyện nơi cơ sở hoạt động;

- Bước 2: Phòng Kinh tế, Phòng Kinh tế và Hạ tầng (gọi tắt là Phòng Kinh tế hạ tầng) tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm hành chính công cấp huyện, kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ; yêu cầu bổ sung, chỉnh sửa hoặc trả lại hồ sơ nếu chưa hoàn thiện, chưa đúng theo quy định;

- Bước 3: Phòng Kinh tế hạ tầng tiến hành thẩm định hồ sơ. Thành lập tổ xác nhận và tổ chức kiểm tra xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm, chuẩn bị văn bản, trình lãnh đạo ký ban hành kết quả;

- Bước 4: Trung tâm hành chính công cấp huyện trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

1.2 Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm hành chính công cấp huyện.

1.3. Thành phần và số lượng hồ sơ:

* Hồ sơ đề nghị xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm bao gồm:

- (1) Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm (Theo mẫu I);

- (2) Danh sách các đối tượng đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm (Theo mẫu II);

- (3) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp tác xã (có dấu xác nhận của tổ chức). Trường hợp không có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thì nộp bản sao Giấy chứng minh nhân dân của chủ cơ sở, người lao động tham gia trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm

- (4) Giấy tờ chứng minh đã nộp lệ phí theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.

* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

1.4. Thời hạn giải quyết: 13 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả kiểm tra hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, tổ chức.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế.

1.7. Kết quả thực hiện TTHC: Giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm.

1.8 Phí, lệ phí: 30.000đ/người.

Theo Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.

1.9 Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Kèm theo phụ lục Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT- BCT ngày 09 tháng 04 năm 2014 giữa Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp Phát triển Nông thôn, Bộ Công Thương về việc hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, bao gồm:

- Đơn đề nghị xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm.

- Danh sách các đối tượng đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

* Điều kiện chung

Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương bao gồm: cơ sở sản xuất, kinh doanh các loại rượu, bia, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo.

* Điều kiện riêng

- Cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ được cơ quan cấp huyện cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;

- Cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ không có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

- Các cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm:

+ Sản xuất, kinh doanh thực phẩm không có địa điểm cố định;

+ Sản xuất ban đầu nhỏ lẻ;

+ Sơ chế nhỏ lẻ;

+ Kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ;

+ Kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn;

+ Sản xuất, kinh doanh dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm;

1.11. Căn cứ pháp lý:

Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương;

Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT- BCT ngày 09 tháng 04 năm 2014 giữa Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp Phát triển Nông thôn, Bộ Công Thương về việc hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm;

Thông tư 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.

Quyết định số 41/2019/QĐ-UBND ngày 22/7/2019 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế quy định quản lý an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của ngành công thương trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Mẫu I
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm

Kính gửi: (cơ quan có thẩm quyền xác nhận kiến thức về ATTP)

Tên tổ chức/cá nhân:

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (nếu có) ; hoặc CMND đối với cá nhân số....., cấp ngày.....tháng.....năm....., nơi cấp.....

Địa chỉ:....., Số điện thoại.....

Số Fax.....E-mail.....

Sau khi nghiên cứu tài liệu quy định kiến thức về an toàn thực phẩm do Bộ Công Thương ban hành, chúng tôi/Tôi đã hiểu rõ các quy định và nội dung của tài liệu. Nay đề nghị quý cơ quan tổ chức đánh giá, xác nhận kiến thức cho chúng tôi/Tôi theo nội dung của tài liệu của Bộ Công Thương ban hành.

(Danh sách (1) gửi kèm theo - Mẫu số 03).

Địa danh, Ngày.....tháng.....năm.....

Đại diện Tổ chức/cá nhân

Ký ghi rõ họ, tên, đóng dấu (nếu có)

* Ghi chú:

- (1): Áp dụng cho các tập thể, không áp dụng cho cá nhân

Mẫu II
DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ
XÁC NHẬN KIẾN THỨC AN TOÀN THỰC PHẨM

(Kèm theo Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm của.....)

TT	Họ và Tên	Nam	Nữ	Số CMTND	Ngày, tháng, năm cấp	Nơi cấp

Địa danh, ngày.....tháng.....năm.....

Đại diện Tổ chức đề nghị xác nhận

Ký ghi rõ họ, tên, đóng dấu (nếu có)